

Số: 402/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 02 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thành lập và hoạt động
hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hoá**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục
hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng
Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về
tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 3626/TTr-
SKHĐT ngày 25/12/2014; Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 1934/STP-
KSTTHC ngày 18/12/2014 và Công văn số 73/STP-KSTTHC ngày 16/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 06 thủ tục hành chính mới
ban hành lĩnh vực thành lập và hoạt động hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải
quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hoá.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư,
Tư pháp, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị
xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm
thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



Nguyễn Đình Xứng

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 402/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2015
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)



Phần I

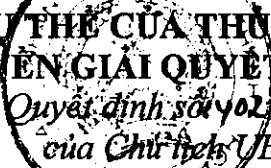
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA**

STT	Tên thủ tục hành chính
	CẤP HUYỆN
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
1	Đăng ký hợp tác xã
2	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã
3	Đăng ký khi hợp tác xã chia
4	Đăng ký khi hợp tác xã tách
5	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất
6	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập

Phần II

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN
HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP
HUYỆN TỈNH THANH HÓA**

(Có nội dung cụ thể của 06 thủ tục hành chính đính kèm)


NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Tên thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký hợp tác xã

Số seri trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC:

Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động hợp tác xã

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

- Người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền của hợp tác xã dự định thành lập nộp hồ sơ đăng ký tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân huyện, nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.
- Hợp tác xã có thể gửi hồ sơ đăng ký qua địa chỉ thư điện tử của cơ quan đăng ký hợp tác xã nhưng phải nộp hồ sơ bằng văn bản khi đến nhận giấy chứng nhận đăng ký để đối chiếu và lưu hồ sơ.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hoặc quan thư điện tử của UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi nộp và tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: không

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ:

- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.
- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.
- Nếu hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ nhận hồ sơ và giao giấy biên nhận cho hợp tác xã.

Bước 3. Xử lý hồ sơ của cá nhân, tổ chức:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính



- Kế hoạch thuộc UBND huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký cho hợp tác xã. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì Phòng Tài chính - Kế hoạch yêu cầu người đến làm thủ tục bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

2. Thời gian trả:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua địa chỉ thư điện tử.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã (có mẫu): 01 bản chính.
2. Điều lệ: 01 bản chính.
3. Phương án sản xuất kinh doanh (có mẫu): 01 bản chính.
4. Danh sách thành viên (có mẫu): 01 bản chính.
5. Danh sách Hội đồng quản trị, giám đốc, Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên (có mẫu): 01 bản chính.
6. Nghị quyết Hội nghị thành lập: 01 bản chính.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện.

d) Cơ quan phối hợp: Không.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

8. Phí, lệ phí:

Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: 100.000 đồng/01 giấy.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- + Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-1 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT
- + Phương án sản xuất kinh doanh theo mẫu quy định tại Phụ lục I-2 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT
- + Danh sách thành viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-3 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;
- + Danh sách Hội đồng quản trị, giám đốc, Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-4 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- + Ngành, nghề sản xuất kinh doanh mà pháp luật không cấm;
- + Trường hợp kinh doanh ngành, nghề yêu cầu phải có điều kiện thì phải thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hợp tác xã số: 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc hội khóa XIII, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013;
- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;
- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký Hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã;
- Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Quyết định số 2429/2007/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 của UBND tỉnh Thanh Hóa quy định các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: C6

Phụ lục I-1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Đăng ký thành lập hợp tác xã

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tôi là *(ghi họ tên bằng chữ in hoa)*:..... Giới tính:.....
Sinh ngày:...../...../..... Dân tộc:..... Quốc tịch:.....
Chứng minh nhân dân số:.....
Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....
Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND)*:.....
Số giấy chứng thực cá nhân:.....
Ngày cấp:...../...../..... Ngày hết hạn:...../...../..... Nơi cấp:.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....
Xã/Phường/Thị trấn:.....
Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....
Tỉnh/Thành phố:.....
Chỗ ở hiện tại:
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....
Xã/Phường/Thị trấn:.....
Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....
Tỉnh/Thành phố:.....
Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:.....

Đăng ký thành lập hợp tác xã với các nội dung sau:

1. Tình trạng thành lập *(đánh dấu X vào ô thích hợp)*

Thành lập mới	<input type="checkbox"/>
---------------	--------------------------

Chữ ký

Thành lập trên cơ sở được tách hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
Thành lập trên cơ sở chia hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
Thành lập trên cơ sở hợp nhất hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
Thành lập trên cơ sở chuyển đổi	<input type="checkbox"/>

2. Tên hợp tác xã:

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):.....

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):.....

Tên hợp tác xã viết tắt (*nếu có*):.....

3. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....

Xã/Phường/Thị trấn:.....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....

Tỉnh/Thành phố:.....

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:.....

4. Tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh (nếu có):.....

5. Tên, địa chỉ, người đại diện văn phòng đại diện (nếu có):.....

6. Tên, địa chỉ, người đại diện địa điểm kinh doanh (nếu có):

7. Ngành, nghề kinh doanh (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

8. Vốn điều lệ:

Tổng số (*bằng số; VND*):.....

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:.....

- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:.....

- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:.....

9. Số lượng thành viên:

10. Thông tin về các hợp tác xã bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi
(chỉ kê khai trong trường hợp thành lập hợp tác xã trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình hợp tác xã):

a) Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

b) Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã trên.

Các giấy tờ gửi kèm:

-
-
-

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**
(Ký và ghi họ tên)



Phụ lục I-2

PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA HỢP TÁC XÃ

PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA CỦA HỢP TÁC XÃ

- I. Tổng quan về tình hình thị trường
- II. Đánh giá khả năng tham gia thị trường của hợp tác xã
- III. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã

PHẦN II. GIỚI THIỆU VỀ HỢP TÁC XÃ

- I. Giới thiệu tổng thể
 1. Tên hợp tác xã
 2. Địa chỉ trụ sở chính
 3. Vốn điều lệ
 4. Số lượng thành viên
 5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh
- II. Tổ chức: bộ máy và giới thiệu chức năng nhiệm vụ tổ chức bộ máy của hợp tác xã

PHẦN III. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH

- I. Phân tích điểm mạnh, yếu, cơ hội phát triển và thách thức của hợp tác xã
- II. Phân tích cạnh tranh
- III. Mục tiêu và chiến lược phát triển của hợp tác xã
- IV. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã
 1. Nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm của thành viên
 2. Dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã căn cứ vào hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)
 3. Xác định các hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đáp ứng hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)
- V. Kế hoạch Marketing
- VI. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất, kinh doanh

PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH

I. Phương án huy động và sử dụng vốn

II. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận trong 03 năm đầu

III. Phương án tài chính khác

PHẦN V. KẾT LUẬN

Các giấy tờ gửi kèm:

-
-
-

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**
(Ký và ghi họ tên)



Phụ lục I-3

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ

I. THÀNH VIÊN LÀ CÁ NHÂN

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chữ ký của thành viên	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp ¹ (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			

II. THÀNH VIÊN LÀ PHÁP NHÂN

STT	Tên pháp nhân	Địa chỉ trụ sở chính	Số Giấy chứng nhận đăng ký (hoặc các giấy chứng nhận tương đương)	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân	Ghi chú
				Giá trị phần vốn góp ² (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			

....., ngày.... tháng.... năm...
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ
 (Ký, ghi họ tên và đóng dấu)³

¹ Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.

² Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.

³ Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu.

Phụ lục I-4

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC),
BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN HỢP TÁC XÃ**

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với cá nhân	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chức danh	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp ¹ (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
A. Danh sách hội đồng quản trị													
1													
2													
B. Giám đốc (tổng giám đốc)													
C. Danh sách ban kiểm soát (kiểm soát viên)													
1													
2													

....., ngày.... tháng.... năm...
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 CỦA HỢP TÁC XÃ**
 (Ký, ghi họ tên và đóng dấu)²

1 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên

2 Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu



Tên thủ tục hành chính: Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã

Số seri trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC:

Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động hợp tác xã

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

- Khi thay đổi một hoặc một số nội dung về tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, hợp tác xã gửi hồ sơ đăng ký thay đổi đến UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

- Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở chính của hợp tác xã sang huyện hoặc tỉnh, thành phố khác với nơi hợp tác xã đã đăng ký thì hợp tác xã đăng ký thay đổi tại cơ quan đăng ký hợp tác xã nơi dự định đặt trụ sở mới. Hợp tác xã thực hiện các thủ tục với cơ quan thuế liên quan đến việc chuyển địa điểm theo quy định của pháp luật về thuế.

- Trường hợp thay đổi người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã do người đại diện theo pháp luật bị chết hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì trường ban kiểm soát của hợp tác xã ký, ghi họ tên trong giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi nộp và tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: không

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ:

- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.

- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện

nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ nhận hồ sơ và giao giấy biên nhận cho hợp tác xã.

Bước 3. Xử lý hồ sơ của cá nhân, tổ chức:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký thay đổi cho hợp tác xã.

- Trong trường hợp hợp tác xã thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang huyện hoặc tỉnh, thành phố khác với nơi đã đăng ký thì cơ quan đăng ký hợp tác xã nơi hợp tác xã đặt trụ sở mới phải gửi bản sao giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã đã cấp mới đến cơ quan đăng ký hợp tác xã nơi hợp tác xã đăng ký trụ sở cũ.

- Trong trường hợp cùng một thời điểm, thay đổi nhiều nội dung, cơ quan đăng ký hợp tác xã thực hiện đăng ký một lần những thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

2. Thời gian trả:

- Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).

- Hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký cũ khi được cấp giấy đăng ký mới

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã: 01 bản chính.
2. Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã: 01 bản chính.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:



- a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện.
- b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.
- c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện.
- d) Cơ quan phối hợp: Không.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

8. Phí, lệ phí:

Lệ phí cấp thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: 10.000 đồng/01 giấy.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-7 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hợp tác xã số: 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc hội khóa XIII, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013;
- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;
- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký Hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã;
- Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Quyết định số 2429/2007/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 của UBND tỉnh Thanh Hóa quy định các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Có



Phụ lục I-7

TÊN HỢP TÁC XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..... ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (ghi bằng chữ in hoa):.....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã¹ như sau:

Nội dung đăng ký thay đổi	Đánh dấu
- Tên hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
- Địa chỉ trụ sở chính	<input type="checkbox"/>
- Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh	<input type="checkbox"/>
- Vốn điều lệ	<input type="checkbox"/>
- Người đại diện theo pháp luật	<input type="checkbox"/>
- Tên chi nhánh	<input type="checkbox"/>
- Địa chỉ chi nhánh	<input type="checkbox"/>
- Người đại diện chi nhánh	<input type="checkbox"/>
- Tên văn phòng đại diện	<input type="checkbox"/>
- Địa chỉ văn phòng đại diện	<input type="checkbox"/>
- Người đại diện văn phòng đại diện	<input type="checkbox"/>

1 Hợp tác xã chọn và đánh dấu X vào nội dung dự định đăng ký thay đổi; lựa chọn và khai chi tiết nội dung đăng ký thay đổi vào các mẫu tương ứng từ trang I-7.2 đến trang I.7.12 theo yêu cầu của hợp tác xã.

I-7.2

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN HỢP TÁC XÃ

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi (*nếu có*):

Tên hợp tác xã viết tắt dự kiến thay đổi (*nếu có*):.....

I-7.3

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH

Địa chỉ trụ sở chính dự định chuyển đến:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-7.4

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH

Ghi ngành, nghề kinh doanh dự kiến sau khi bổ sung hoặc thay đổi (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

I-7.5

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật dự kiến:

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):..... Giới tính:.....
 Chức danh:.....
 Sinh ngày: / / Dân tộc:..... Quốc tịch:.....
 Chứng minh nhân dân số:
 Ngày cấp: / / Nơi cấp:
 Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*):.....
 Số giấy chứng thực cá nhân:
 Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:.....
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
 Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....
 Xã/Phường/Thị trấn:
 Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:
 Tỉnh/Thành phố:
 Chỗ ở hiện tại:
 Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:
 Xã/Phường/Thị trấn:
 Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:
 Tỉnh/Thành phố:
 Điện thoại:..... Fax:.....
 Email: Website:

I-7.6

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

Vốn điều lệ đã đăng ký:.....

Vốn điều lệ dự kiến thay đổi:.....

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:.....
- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:.....
- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:.....

I-7.7

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN CHI NHÁNH

1. Đăng ký thay đổi tên của chi nhánh sau:

2. Tên của chi nhánh sau khi thay đổi:

Tên chi nhánh viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi (*nếu có*):

Tên chi nhánh viết tắt dự kiến thay đổi (*nếu có*):

I-7.8

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ CHI NHÁNH

1. Đăng ký thay đổi địa chỉ của chi nhánh sau:

2. Địa chỉ chi nhánh sau khi thay đổi:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở chi nhánh của hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-7.9

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH

1. Đăng ký thay đổi người đại diện của chi nhánh sau:.....

19

2. Người đại diện chi nhánh sau khi thay đổi:

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):..... Giới tính:.....
Chức danh:.....
Sinh ngày: // Dân tộc:..... Quốc tịch:.....
Chứng minh nhân dân số:
Ngày cấp: // Nơi cấp:
Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*):.....
Số giấy chứng thực cá nhân:
Ngày cấp: // Ngày hết hạn: // Nơi cấp:.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....
Xã/Phường/Thị trấn:
Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:
Tỉnh/Thành phố:
Chỗ ở hiện tại:
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:
Xã/Phường/Thị trấn:
Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:
Tỉnh/Thành phố:
Điện thoại:..... Fax:
Email: Website:

I-7.10

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

1. Đăng ký thay đổi tên của văn phòng đại diện sau:

2. Tên của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:

Tên văn phòng đại diện viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên văn phòng đại diện viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi (*nếu có*):

Tên văn phòng đại diện viết tắt dự kiến thay đổi (*nếu có*):



ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

1. Đăng ký thay đổi địa chỉ của văn phòng đại diện sau:

2. Địa chỉ của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:.....

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở văn phòng đại diện của hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

1. Đăng ký thay đổi người đại diện của văn phòng đại diện sau:.....

2. Người đại diện của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):..... Giới tính:.....

Chức danh:.....

Sinh ngày: / / Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*):.....

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

Các giấy tờ gửi kèm:

-
-
-

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)



Tên thủ tục hành chính: Đăng ký khi hợp tác xã chia

Số seri trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC:

Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động hợp tác xã

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

- Hội đồng quản trị của hợp tác xã dự kiến chia xây dựng phương án chia trình đại hội thành viên quyết định.
- Sau khi đại hội thành viên quyết định chia, Hội đồng quản trị thông báo bằng văn bản cho các chủ nợ, các tổ chức và cá nhân có quan hệ kinh tế với hợp tác xã về quyết định chia hợp tác xã và giải quyết các vấn đề liên quan trước khi tiến hành thủ tục thành lập hợp tác xã mới.
- Hợp tác xã được chia thực hiện phương án chia đã được quyết định và tiến hành thủ tục thành lập theo quy định.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hoặc qua địa chỉ thư điện tử của UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi nộp và tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: không

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ:

- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.
- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.
- Nếu hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ nhận hồ sơ và giao giấy biên nhận cho hợp tác xã.

Bước 3. Xử lý hồ sơ của cá nhân, tổ chức:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký cho hợp tác xã. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì Phòng Tài chính – Kế hoạch yêu cầu người đến làm thủ tục bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

<p>Bước 4. Trả kết quả:</p> <p>1. Địa điểm trả:</p> <p>Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.</p> <p>2. Thời gian trả:</p> <p>Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).</p>
<p>2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua thư điện tử.</p>
<p>3. Thành phần, số lượng hồ sơ:</p> <p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã (có mẫu): 01 bản chính. 2. Điều lệ: 01 bản chính. 3. Phương án sản xuất kinh doanh (có mẫu): 01 bản chính. 4. Danh sách thành viên (có mẫu): 01 bản chính. 5. Danh sách Hội đồng quản trị, giám đốc, Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên (có mẫu): 01 bản chính. 6. Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc chia hợp tác xã: 01 bản chính. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
<p>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <ol style="list-style-type: none"> a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện. b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không. c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện. d) Cơ quan phối hợp: Không.
<p>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.</p>
<p>8. Phí, lệ phí:</p> <p>Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: 100.000 đồng/01 giấy.</p>
<p>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</p> <p>+ Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-1 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;</p> <p>+ Phương án sản xuất kinh doanh theo mẫu quy định tại Phụ lục I-2 Thông tư số</p>

03/2014/TT-BKHĐT;

+ Danh sách thành viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-3 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;

+ Danh sách Hội đồng quản trị, giám đốc, Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-4 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ngành, nghề sản xuất kinh doanh mà pháp luật không cấm;

+ Trường hợp kinh doanh ngành, nghề yêu cầu phải có điều kiện thì phải thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hợp tác xã số: 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc hội khóa XIII, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013;

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký Hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã;

- Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Quyết định số 2429/2007/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 của UBND tỉnh Thanh Hóa quy định các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: CÓ

Phụ lục I-1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Đăng ký thành lập hợp tác xã

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa):..... Giới tính:.....
Sinh ngày:...../...../..... Dân tộc:..... Quốc tịch:.....
Chứng minh nhân dân số:.....
Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....
Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND):.....
Số giấy chứng thực cá nhân:.....
Ngày cấp:..... /...../..... Ngày hết hạn:..... /...../..... Nơi cấp:.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....
Xã/Phường/Thị trấn:.....
Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....
Tỉnh/Thành phố:.....
Chỗ ở hiện tại:
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....
Xã/Phường/Thị trấn:.....
Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....
Tỉnh/Thành phố:.....
Điện thoại:..... Fax:

Email:Website:.....

Đăng ký thành lập hợp tác xã với các nội dung sau:

1. Tình trạng thành lập (đánh dấu X vào ô thích hợp)

Thành lập mới	<input type="checkbox"/>
---------------	--------------------------

lehu

Thành lập trên cơ sở được tách hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
Thành lập trên cơ sở chia hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
Thành lập trên cơ sở hợp nhất hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
Thành lập trên cơ sở chuyển đổi	<input type="checkbox"/>

2. Tên hợp tác xã:

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):.....

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):.....

Tên hợp tác xã viết tắt (*nếu có*):.....

3. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....

Xã/Phường/Thị trấn:.....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....

Tỉnh/Thành phố:.....

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:.....

4. Tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh (nếu có):.....

5. Tên, địa chỉ, người đại diện văn phòng đại diện (nếu có):.....

6. Tên, địa chỉ, người đại diện địa điểm kinh doanh (nếu có):

7. Ngành, nghề kinh doanh (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

8. Vốn điều lệ:

Tổng số (*bằng số; VND*):.....

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:.....

- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:.....

lhu

- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:.....

9. Số lượng thành viên:

10. Thông tin về các hợp tác xã bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi
(chỉ kê khai trong trường hợp thành lập hợp tác xã trên cơ sở chia, tách, hợp nhất,
chuyển đổi loại hình hợp tác xã):

a) Tên hợp tác xã (ghi bằng chữ in hoa):

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

b) Tên hợp tác xã (ghi bằng chữ in hoa):

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã trên.

Các giấy tờ gửi kèm:

-

-

-

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**
(Ký và ghi họ tên)

Phụ lục I-2

PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA HỢP TÁC XÃ

PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA CỦA HỢP TÁC XÃ

- I. Tổng quan về tình hình thị trường
- II. Đánh giá khả năng tham gia thị trường của hợp tác xã
- III. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã

PHẦN II. GIỚI THIỆU VỀ HỢP TÁC XÃ

- I. Giới thiệu tổng thể
 1. Tên hợp tác xã
 2. Địa chỉ trụ sở chính
 3. Vốn điều lệ
 4. Số lượng thành viên
 5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh
- II. Tổ chức: bộ máy và giới thiệu chức năng nhiệm vụ tổ chức bộ máy của hợp tác xã

PHẦN III. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH

- I. Phân tích điểm mạnh, yếu, cơ hội phát triển và thách thức của hợp tác xã
- II. Phân tích cạnh tranh
- III. Mục tiêu và chiến lược phát triển của hợp tác xã
- IV. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã
 1. Nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm của thành viên
 2. Dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã căn cứ vào hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)
 3. Xác định các hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đáp ứng hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)
- V. Kế hoạch Marketing
- VI. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất, kinh doanh

PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH

I. Phương án huy động và sử dụng vốn

II. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận trong 03 năm đầu

III. Phương án tài chính khác

PHẦN V. KẾT LUẬN

Các giấy tờ gửi kèm:

-
-
-

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**
(Ký và ghi họ tên)



Phụ lục I-3

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ

I. THÀNH VIÊN LÀ CÁ NHÂN

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chữ ký của thành viên	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp ¹ (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			

II. THÀNH VIÊN LÀ PHÁP NHÂN

STT	Tên pháp nhân	Địa chỉ trụ sở chính	Số Giấy chứng nhận đăng ký (hoặc các giấy chứng nhận tương đương)	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân	Ghi chú
				Giá trị phần vốn góp ² (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			

....., ngày.... tháng.... năm...
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)³

¹ Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.

² Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.

³ Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu.

lhu

Phụ lục I-4

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC),
BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN HỢP TÁC XÃ**

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với cá nhân	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chức danh	Ghi chú
									Giá trị phân vốn góp ¹ (bằng số; VNĐ)	Tỷ lệ (%)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
A. Danh sách hội đồng quản trị													
1													
2													
B. Giám đốc (tổng giám đốc)													
C. Danh sách ban kiểm soát (kiểm soát viên)													
1													
2													

....., ngày.... tháng.... năm...

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)²

1 Ghi tổng giá trị phân vốn góp của từng thành viên

2 Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu

Tên thủ tục hành chính: Đăng ký khi hợp tác xã tách

Số seri trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC:

Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động hợp tác xã

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

- Hội đồng quản trị của hợp tác xã dự kiến tách xây dựng phương án tách trình đại hội thành viên quyết định.
- Sau khi đại hội thành viên quyết định tách, Hội đồng quản trị thông báo bằng văn bản cho các chủ nợ, các tổ chức và cá nhân có quan hệ kinh tế với hợp tác xã về quyết định tách hợp tác xã và giải quyết các vấn đề liên quan trước khi tiến hành thủ tục thành lập hợp tác xã mới.
- Hợp tác xã được tách thực hiện phương án tách đã được quyết định và nộp hồ sơ đăng ký tại UBND huyện, nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hoặc qua địa chỉ thư điện tử của UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi nộp và tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: không

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ:

- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.

- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ nhận hồ sơ và giao giấy biên nhận cho hợp tác xã.

Bước 3. Xử lý hồ sơ của cá nhân, tổ chức:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký cho hợp tác xã. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì Phòng Tài chính – Kế hoạch yêu cầu người đến làm thủ tục bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

<p>Bước 4. Trả kết quả:</p> <p>1. Địa điểm trả: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.</p> <p>2. Thời gian trả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).</p>
<p>2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua thư điện tử.</p>
<p>3. Thành phần, số lượng hồ sơ:</p> <p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã (có mẫu): 01 bản chính. 2. Điều lệ: 01 bản chính. 3. Phương án sản xuất kinh doanh (có mẫu): 01 bản chính. 4. Danh sách thành viên (có mẫu): 01 bản chính. 5. Danh sách Hội đồng quản trị, giám đốc, Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên (có mẫu): 01 bản chính. 6. Nghị quyết của đại hội thành viên về việc tách hợp tác xã: 01 bản chính. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
<p>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện.</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện.</p> <p>d) Cơ quan phối hợp: Không.</p>
<p>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.</p>
<p>8. Phí, lệ phí: Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: 100.000 đồng/01 giấy.</p>
<p>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: + Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-1 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;</p>

- + Phương án sản xuất kinh doanh theo mẫu quy định tại Phụ lục I-2 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;
- + Danh sách thành viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-3 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;
- + Danh sách Hội đồng quản trị, giám đốc, Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-4 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- + Ngành, nghề sản xuất kinh doanh mà pháp luật không cấm;
- + Trường hợp kinh doanh ngành, nghề yêu cầu phải có điều kiện thì phải thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hợp tác xã số: 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc hội khóa XIII, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013;
- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;
- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký Hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã;
- Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Quyết định số 2429/2007/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 của UBND tỉnh Thanh Hóa quy định các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: CÓ

Phụ lục I-1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm....

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Đăng ký thành lập hợp tác xã

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa):..... Giới tính:.....
Sinh ngày:...../...../..... Dân tộc:..... Quốc tịch:.....
Chứng minh nhân dân số:.....
Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....
Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND):.....
Số giấy chứng thực cá nhân:.....
Ngày cấp:..... /...../..... Ngày hết hạn:..... /...../..... Nơi cấp:.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....
Xã/Phường/Thị trấn:.....
Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....
Tỉnh/Thành phố:.....
Chỗ ở hiện tại:
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....
Xã/Phường/Thị trấn:.....
Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....
Tỉnh/Thành phố:.....
Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:.....

Đăng ký thành lập hợp tác xã với các nội dung sau:

1. Tình trạng thành lập (đánh dấu X vào ô thích hợp)

Thành lập mới	<input type="checkbox"/>
---------------	--------------------------

Thành lập trên cơ sở được tách hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
Thành lập trên cơ sở chia hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
Thành lập trên cơ sở hợp nhất hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
Thành lập trên cơ sở chuyển đổi	<input type="checkbox"/>

2. Tên hợp tác xã:

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):.....

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):.....

Tên hợp tác xã viết tắt (*nếu có*):.....

3. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....

Xã/Phường/Thị trấn:.....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....

Tỉnh/Thành phố:.....

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:.....

4. Tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh (nếu có):.....

5. Tên, địa chỉ, người đại diện văn phòng đại diện (nếu có):.....

6. Tên, địa chỉ, người đại diện địa điểm kinh doanh (nếu có):

7. Ngành, nghề kinh doanh (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

8. Vốn điều lệ:

Tổng số (*bằng số; VND*):.....

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:.....

- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:.....

Whe

- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:.....

9. Số lượng thành viên:

10. Thông tin về các hợp tác xã bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi (chỉ kê khai trong trường hợp thành lập hợp tác xã trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình hợp tác xã):

a) Tên hợp tác xã (ghi bằng chữ in hoa):

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

b) Tên hợp tác xã (ghi bằng chữ in hoa):

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã trên.

Các giấy tờ gửi kèm:

-
-
-

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**
(Ký và ghi họ tên)

lha

Phụ lục I-2

PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA HỢP TÁC XÃ

PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA CỦA HỢP TÁC XÃ

- I. Tổng quan về tình hình thị trường
- II. Đánh giá khả năng tham gia thị trường của hợp tác xã
- III. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã

PHẦN II. GIỚI THIỆU VỀ HỢP TÁC XÃ

- I. Giới thiệu tổng thể
 1. Tên hợp tác xã
 2. Địa chỉ trụ sở chính
 3. Vốn điều lệ
 4. Số lượng thành viên
 5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh
- II. Tổ chức: bộ máy và giới thiệu chức năng nhiệm vụ tổ chức bộ máy của hợp tác xã

PHẦN III. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH

- I. Phân tích điểm mạnh, yếu, cơ hội phát triển và thách thức của hợp tác xã
- II. Phân tích cạnh tranh
- III. Mục tiêu và chiến lược phát triển của hợp tác xã
- IV. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã
 1. Nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm của thành viên
 2. Dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã căn cứ vào hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)
 3. Xác định các hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đáp ứng hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)
- V. Kế hoạch Marketing
- VI. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất, kinh doanh

PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH

I. Phương án huy động và sử dụng vốn

II. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận trong 03 năm đầu

III. Phương án tài chính khác

PHẦN V. KẾT LUẬN

Các giấy tờ gửi kèm:

-
-
-

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**
(Ký và ghi họ tên)

lsh

Phụ lục I-3

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ

I. THÀNH VIÊN LÀ CÁ NHÂN

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chữ ký của thành viên	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp ¹ (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			

II. THÀNH VIÊN LÀ PHÁP NHÂN

STT	Tên pháp nhân	Địa chỉ trụ sở chính	Số Giấy chứng nhận đăng ký (hoặc các giấy chứng nhận tương đương)	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân	Ghi chú
				Giá trị phần vốn góp ² (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			

....., ngày.... tháng.... năm...
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)³

¹ Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.

² Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.

³ Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu.

Uhu

Phụ lục I-4

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC),
BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN HỢP TÁC XÃ**

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với cá nhân	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chức danh	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp ¹ (bằng số; VNĐ)	Tỷ lệ (%)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
A. Danh sách hội đồng quản trị													
1													
2													
B. Giám đốc (tổng giám đốc)													
C. Danh sách ban kiểm soát (kiểm soát viên)													
1													
2													

....., ngày.... tháng.... năm...
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 CỦA HỢP TÁC XÃ**
 (Ký, ghi họ tên và đóng dấu)²

- 1 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên
 2 Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu

lhu

Tên thủ tục hành chính: Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất

Số seri trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC:

Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động hợp tác xã

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

- Hội đồng quản trị của các hợp tác xã dự kiến hợp nhất xây dựng phương án hợp nhất trình đại hội thành viên của mình quyết định và có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho các chủ nợ, các tổ chức và cá nhân có quan hệ kinh tế với hợp tác xã về quyết định hợp nhất.
- Hội đồng quản trị của các hợp tác xã dự định hợp nhất hiệp thương thành hội đồng hợp nhất. Hội đồng có nhiệm vụ xây dựng phương án hợp nhất trình đại hội thành viên quyết định.
- Hợp tác xã sau khi hợp nhất nộp hồ sơ đăng ký tại UBND huyện, nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hoặc qua địa chỉ thư điện tử của UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi nộp và tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: không

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ:

- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.
- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.
- Nếu hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ nhận hồ sơ và giao giấy biên nhận cho hợp tác xã.

Bước 3. Xử lý hồ sơ của cá nhân, tổ chức:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký cho hợp tác

xã. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì Phòng Tài chính – Kế hoạch yêu cầu người đến làm thủ tục bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Thời gian trả:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua thư điện tử.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã (có mẫu): 01 bản chính.
2. Điều lệ: 01 bản chính.
3. Phương án sản xuất kinh doanh (có mẫu): 01 bản chính.
4. Danh sách thành viên (có mẫu): 01 bản chính.
5. Danh sách Hội đồng quản trị, giám đốc, Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên (có mẫu): 01 bản chính
6. Nghị quyết của đại hội thành viên về việc hợp nhất hợp tác xã: 01 bản chính.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện.

d) Cơ quan phối hợp: Không.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

8. Phí, lệ phí:

Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: 100.000 đồng/01 giấy.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- + Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-1 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;
- + Phương án sản xuất kinh doanh theo mẫu quy định tại Phụ lục I-2 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;
- + Danh sách thành viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-3 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT;
- + Danh sách Hội đồng quản trị, giám đốc, Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-4 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- + Ngành, nghề sản xuất kinh doanh mà pháp luật không cấm;
- + Trường hợp kinh doanh ngành, nghề yêu cầu phải có điều kiện thì phải thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hợp tác xã số: 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc hội khóa XIII, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013;
- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;
- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký Hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã;
- Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Quyết định số 2429/2007/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 của UBND tỉnh Thanh Hóa quy định các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: C6

Uhu

Phụ lục I-1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Đăng ký thành lập hợp tác xã

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa):..... Giới tính:.....
Sinh ngày:...../...../..... Dân tộc:..... Quốc tịch:.....
Chứng minh nhân dân số:.....
Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....
Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND):.....
Số giấy chứng thực cá nhân:.....
Ngày cấp:...../...../..... Ngày hết hạn:...../...../..... Nơi cấp:.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....
Xã/Phường/Thị trấn:.....
Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....
Tỉnh/Thành phố:.....
Chỗ ở hiện tại:
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....
Xã/Phường/Thị trấn:.....
Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....
Tỉnh/Thành phố:.....
Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:.....

Đăng ký thành lập hợp tác xã với các nội dung sau:

1. Tình trạng thành lập (đánh dấu X vào ô thích hợp)

Thành lập mới	<input type="checkbox"/>
---------------	--------------------------

lhu

Thành lập trên cơ sở được tách hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
Thành lập trên cơ sở chia hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
Thành lập trên cơ sở hợp nhất hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
Thành lập trên cơ sở chuyển đổi	<input type="checkbox"/>

2. Tên hợp tác xã:

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):.....

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):.....

Tên hợp tác xã viết tắt (*nếu có*):.....

3. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....

Xã/Phường/Thị trấn:.....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....

Tỉnh/Thành phố:.....

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:.....

4. Tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh (nếu có):.....

5. Tên, địa chỉ, người đại diện văn phòng đại diện (nếu có):.....

6. Tên, địa chỉ, người đại diện địa điểm kinh doanh (nếu có):

7. Ngành, nghề kinh doanh (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

8. Vốn điều lệ:

Tổng số (*bằng số; VNĐ*):.....

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:.....

- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:.....

lsh

- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:.....

9. Số lượng thành viên:

10. Thông tin về các hợp tác xã bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi (chỉ kê khai trong trường hợp thành lập hợp tác xã trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình hợp tác xã):

a) Tên hợp tác xã (ghi bằng chữ in hoa):

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

b) Tên hợp tác xã (ghi bằng chữ in hoa):

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã trên.

Các giấy tờ gửi kèm:

-
-
-

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**
(Ký và ghi họ tên)



Phụ lục I-2

PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA HỢP TÁC XÃ

PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA CỦA HỢP TÁC XÃ

- I. Tổng quan về tình hình thị trường
- II. Đánh giá khả năng tham gia thị trường của hợp tác xã
- III. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã

PHẦN II. GIỚI THIỆU VỀ HỢP TÁC XÃ

- I. Giới thiệu tổng thể
 1. Tên hợp tác xã
 2. Địa chỉ trụ sở chính
 3. Vốn điều lệ
 4. Số lượng thành viên
 5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh
- II. Tổ chức: bộ máy và giới thiệu chức năng nhiệm vụ tổ chức bộ máy của hợp tác xã

PHẦN III. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH

- I. Phân tích điểm mạnh, yếu, cơ hội phát triển và thách thức của hợp tác xã
- II. Phân tích cạnh tranh
- III. Mục tiêu và chiến lược phát triển của hợp tác xã
- IV. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã
 1. Nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm của thành viên
 2. Dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã căn cứ vào hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)
 3. Xác định các hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đáp ứng hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm)
- V. Kế hoạch Marketing
- VI. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất, kinh doanh

PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH

I. Phương án huy động và sử dụng vốn

II. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận trong 03 năm đầu

III. Phương án tài chính khác

PHẦN V. KẾT LUẬN

Các giấy tờ gửi kèm:

-
-
-

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**
(Ký và ghi họ tên)

lehu

Phụ lục I-3

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ

I. THÀNH VIÊN LÀ CÁ NHÂN

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chữ ký của thành viên	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp ¹ (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			

II. THÀNH VIÊN LÀ PHÁP NHÂN

STT	Tên pháp nhân	Địa chỉ trụ sở chính	Số Giấy chứng nhận đăng ký (hoặc các giấy chứng nhận tương đương)	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân	Ghi chú
				Giá trị phần vốn góp ² (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			

....., ngày.... tháng.... năm...

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)³

¹ Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.

² Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.

³ Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu.

lhu

Phụ lục I-4

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC),
BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN HỢP TÁC XÃ**

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với cá nhân	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chức danh	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp ¹ (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
A. Danh sách hội đồng quản trị													
1													
2													
B. Giám đốc (tổng giám đốc)													
C. Danh sách ban kiểm soát (kiểm soát viên)													
1													
2													

....., ngày.... tháng.... năm...
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)²

1 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên

2 Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu

Tên thủ tục hành chính: Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập

Số seri trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC:

Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động hợp tác xã

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ:

- Hội đồng quản trị của các hợp tác xã bị sáp nhập xây dựng phương án sáp nhập trình đại hội thành viên của mình quyết định và có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho các chủ nợ, các tổ chức và cá nhân có quan hệ kinh tế với hợp tác xã về quyết định sáp nhập.

- Hội đồng quản trị của các hợp tác xã bị sáp nhập hiệp thương về phương án sáp nhập, gồm các nội dung chủ yếu sau: phương án xử lý tài sản, vốn, các khoản nợ; phương án xử lý lao động và những vấn đề tồn đọng của các hợp tác xã bị sáp nhập.

- Hợp tác xã sau khi sáp nhập nộp hồ sơ đăng ký thay đổi tại UBND huyện, nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hoặc qua địa chỉ thư điện tử của UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi nộp và tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: không

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ:

- Yêu cầu người đến làm thủ tục nộp bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực.

- Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập hợp tác xã, hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ nhận hồ sơ và giao giấy biên nhận cho hợp tác xã.

Bước 3. Xử lý hồ sơ của cá nhân, tổ chức:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài

chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký cho hợp tác xã. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì Phòng Tài chính – Kế hoạch yêu cầu người đến làm thủ tục bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Thời gian trả:

- Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).

- Hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký cũ khi được cấp giấy đăng ký mới

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua thư điện tử.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã (có mẫu): 01 bản chính.

2. Nghị quyết của đại hội thành viên về việc sáp nhập hợp tác xã: 01 bản chính.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện.

d) Cơ quan phối hợp: Không.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

8. Phí, lệ phí:

Lệ phí cấp thay đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: 10.000 đồng/01 giấy.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã theo mẫu quy định tại

Phụ lục I-7 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hợp tác xã số: 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc hội khóa XIII, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013;
- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;
- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký Hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã;
- Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Quyết định số 2429/2007/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 của UBND tỉnh Thanh Hóa quy định các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: C6

Phụ lục I-7

TÊN HỢP TÁC XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..... ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*):.....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã:.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã¹ như sau:

Nội dung đăng ký thay đổi	Đánh dấu
- Tên hợp tác xã	<input type="checkbox"/>
- Địa chỉ trụ sở chính	<input type="checkbox"/>
- Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh	<input type="checkbox"/>
- Vốn điều lệ	<input type="checkbox"/>
- Người đại diện theo pháp luật	<input type="checkbox"/>
- Tên chi nhánh	<input type="checkbox"/>
- Địa chỉ chi nhánh	<input type="checkbox"/>
- Người đại diện chi nhánh	<input type="checkbox"/>
- Tên văn phòng đại diện	<input type="checkbox"/>
- Địa chỉ văn phòng đại diện	<input type="checkbox"/>
- Người đại diện văn phòng đại diện	<input type="checkbox"/>

1 Hợp tác xã chọn và đánh dấu X vào nội dung dự định đăng ký thay đổi; lựa chọn và khai chi tiết nội dung đăng ký thay đổi vào các mẫu tương ứng từ trang I-7.2 đến trang I.7.12 theo yêu cầu của hợp tác xã.

I-7.2

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN HỢP TÁC XÃ

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi (*nếu có*):

Tên hợp tác xã viết tắt dự kiến thay đổi (*nếu có*):.....

I-7.3

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH

Địa chỉ trụ sở chính dự định chuyển đến:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-7.4

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH

Ghi ngành, nghề kinh doanh dự kiến sau khi bổ sung hoặc thay đổi (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

Wen

--	--	--

I-7.5

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**Người đại diện theo pháp luật dự kiến:**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):..... Giới tính:.....
Chức danh:.....
Sinh ngày: / / Dân tộc:..... Quốc tịch:.....
Chứng minh nhân dân số:
Ngày cấp: / / Nơi cấp:
Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*):.....
Số giấy chứng thực cá nhân:
Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....
Xã/Phường/Thị trấn:
Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:
Tỉnh/Thành phố:
Chỗ ở hiện tại:
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:
Xã/Phường/Thị trấn:
Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:
Tỉnh/Thành phố:
Điện thoại:..... Fax:.....
Email: Website:

I-7.6

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

Vốn điều lệ đã đăng ký:.....
Vốn điều lệ dự kiến thay đổi:.....

58

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:.....
- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:.....
- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:.....

I-7.7

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN CHI NHÁNH

1. Đăng ký thay đổi tên của chi nhánh sau:

2. Tên của chi nhánh sau khi thay đổi:

Tên chi nhánh viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi (*nếu có*):

Tên chi nhánh viết tắt dự kiến thay đổi (*nếu có*):

I-7.8

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ CHI NHÁNH

1. Đăng ký thay đổi địa chỉ của chi nhánh sau:

2. Địa chỉ chi nhánh sau khi thay đổi:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở chi nhánh của hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-7.9

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH

1. Đăng ký thay đổi người đại diện của chi nhánh sau:.....

2. Người đại diện chi nhánh sau khi thay đổi:

59

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):..... Giới tính:.....
 Chức danh:.....
 Sinh ngày: // Dân tộc:..... Quốc tịch:.....
 Chứng minh nhân dân số:
 Ngày cấp: // Nơi cấp:
 Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*):.....
 Số giấy chứng thực cá nhân:
 Ngày cấp: // Ngày hết hạn: // Nơi cấp:.....
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
 Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....
 Xã/Phường/Thị trấn:
 Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:
 Tỉnh/Thành phố:
 Chỗ ở hiện tại:
 Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:
 Xã/Phường/Thị trấn:
 Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:
 Tỉnh/Thành phố:
 Điện thoại:..... Fax:
 Email: Website:

I-7.10

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

1. Đăng ký thay đổi tên của văn phòng đại diện sau:

2. Tên của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:

Tên văn phòng đại diện viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên văn phòng đại diện viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi (*nếu có*):

Tên văn phòng đại diện viết tắt dự kiến thay đổi (*nếu có*):

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

1. Đăng ký thay đổi địa chỉ của văn phòng đại diện sau:

2. Địa chỉ của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:.....

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:

Hợp tác xã cam kết trụ sở văn phòng đại diện của hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

1. Đăng ký thay đổi người đại diện của văn phòng đại diện sau:.....

2. Người đại diện của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):..... Giới tính:.....

Chức danh:.....

Sinh ngày: / / Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*):.....

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:.....

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại:..... Fax:

Email: Website:

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

Các giấy tờ gửi kèm:

-
-
-

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

